

NGƯỜI LÁI ĐÒ SÔNG ĐÀ

(Trích)

(2 tiết)

NGUYỄN TUÂN

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Thấy được dưới ngòi bút Nguyễn Tuân, sông Đà hiện lên như một nhân vật sống động, có cá tính, tính cách : vừa "hung bạo" vừa trữ tình, vừa dữ dội vừa đầy chất thơ.

– Thấy được vẻ đẹp của con người Tây Bắc tài trí và dũng cảm qua hình tượng người lái đò vượt thác sông Đà.

– Cảm nhận được sự độc đáo, tài hoa, uyên bác, sự giàu có của chữ nghĩa Nguyễn Tuân và phần nào phong cách nghệ thuật của nhà văn qua đoạn trích.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Người lái đò Sông Đà là tác phẩm thuộc loại tiêu biểu nhất của Nguyễn Tuân sau Cách mạng tháng Tám. Có thể tìm thấy ở tác phẩm này hầu như mọi đặc trưng về tư tưởng và nghệ thuật của ông từ khi trở thành một nhà văn cách mạng. Cụ thể :

– Thể hiện lòng yêu nước thiết tha gắn với lòng yêu thiên nhiên đất nước và niềm tự hào trước những người dân trí dũng tuyệt vời trong lao động và đấu tranh cách mạng.

– Đặc biệt dễ có cảm hứng trước những hiện tượng đập mạnh vào giác quan nghệ sĩ : dòng sông Đà đẹp tuyệt vời, đầy chất thơ nhưng cũng hết sức dữ dội, mãnh liệt ; cuộc vật lộn quyết liệt, căng thẳng giữa người lái đò với con thác dữ,...

– Thể hiện nổi bật tài hoa và sự uyên bác của tác giả khi tập trung mô tả một đối tượng (ở đây là con sông Đà) bằng sự huy động tri thức chuyên môn của nhiều ngành văn hoá, nghệ thuật khác nhau (sử học, địa lí học, khoa học quân sự, võ thuật, nghệ thuật văn chương, hội hoạ, điêu khắc, âm nhạc, điện ảnh,...) và đã tả thì tả triệt để, tả đến "son cùng thủy tận", đúng là uống rượu cả cấn (đĩ tận vi độ).

– Vốn ngôn ngữ giàu có, sắc sảo tung ra như để thi tài với Tạo hoá.

– Sử dụng thể tùy bút pha bút kí, kết cấu phóng túng, thể hiện đậm nét *cái tôi* của tác giả (đằng sau bức tranh về thiên nhiên và nhân dân Tây Bắc luôn hiện diện một *cái tôi* nghệ sĩ tài hoa, giác quan tinh nhạy, trí tưởng tượng dồi dào).

2. Về phương pháp

GV kiểm tra việc chuẩn bị của HS. Từ những câu hỏi lớn, GV cần phân ra những câu hỏi nhỏ gợi ý cho HS suy nghĩ và trả lời. Yêu cầu HS khi trả lời các câu hỏi phải có dẫn chứng cụ thể.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phân mở đầu

GV đặt câu hỏi về xuất xứ của bài tùy bút *Người lái đò Sông Đà* (kiểm tra HS về việc đọc phần *Tiểu dẫn* trong SGK).

2. Phần nội dung chính

Câu hỏi 1, 2

Có thể chia đoạn trích bài tùy bút ra làm hai phần. Phần 1 : từ đầu đến "người lái đò ấy đã nắm được cái quy luật tất yếu của dòng nước sông Đà" (Phần này nói về tính cách "hung bạo" của sông Đà và trí dũng, tài nghệ của người lái đò sông Đà) ; phần 2 : tiếp theo đến hết đoạn trích (phần này nói về tính cách "trữ tình" của sông Đà).

Tìm các dẫn chứng về tài nghệ của Nguyễn Tuân khi miêu tả tính cách "hung bạo" của con sông Đà, không nên tách biệt máy móc ba khả năng của nhà văn (tài quan sát tinh tường, trí tưởng tượng, liên tưởng so sánh).

Một hình ảnh có thể được sáng tạo bởi cả ba khả năng nói trên. Tài quan sát là cơ sở của tưởng tượng và liên tưởng so sánh. Có so sánh mới tạo ra được hình ảnh. Dẫn chứng phải được phân tích và đánh giá. Hình ảnh (tạo nên bởi so sánh) phải vừa chính xác vừa mới lạ.

Câu hỏi 3

Phẩm chất trí dũng của người lái đò nếu không gặp con thác dữ thì có thể bộc lộ ra được không ? Trí tuệ cũng như lòng dũng cảm của người lái đò đã bộc lộ ra như thế nào, được diễn tả ra sao ? Trả lời những câu hỏi ấy tức là giải đáp yêu cầu của câu hỏi này.

Câu hỏi 4

Cũng như *Câu hỏi 2*, GV hướng dẫn HS tìm và phân tích, đánh giá các dẫn chứng. Sau đó, yêu cầu đối chiếu với đoạn văn nói về "tính cách hung bạo" của

con sông Đà để đưa ra nhận xét về những thay đổi của văn Nguyễn Tuân từ hình ảnh, ngôn ngữ đến giọng điệu.

Câu hỏi 5

Câu hỏi này cũng yêu cầu tìm dẫn chứng cụ thể. Các dẫn chứng ở đây cần được phân loại theo các ngành văn hoá, nghệ thuật khác nhau. Phân tích, đánh giá các dẫn chứng này nên theo hai yêu cầu : Có cần thiết phải dùng đến loại tri thức ấy không ? Hiệu quả thẩm mỹ và giá trị thông tin đạt được như thế nào ?

Câu hỏi 6

Không phải tác phẩm nào cũng thể hiện đầy đủ các đặc trưng phong cách của nhà văn. Bài tùy bút *Người lái đò Sông Đà* (giới hạn ở đoạn trích trong SGK) chỉ thể hiện được một số đặc trưng cơ bản của phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân sau Cách mạng tháng Tám. Đó là :

- Có cảm hứng đặc biệt đối với những hiện tượng đập mạnh vào giác quan nghệ sĩ (một trong những quan niệm của Nguyễn Tuân về cái đẹp).
- Tiếp cận con người nghiêng về phương diện tài hoa nghệ sĩ (ở đây khái niệm tài hoa nghệ sĩ được hiểu theo nghĩa rộng).
- Thể hiện tài hoa và sự uyên bác của tác giả.
- Sử dụng thể tùy bút pha bút kí rất phóng túng.

3. Phân củng cố

Thấy được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người Tây Bắc dưới ngòi bút Nguyễn Tuân. Qua đoạn trích, cảm nhận và phân tích, chứng minh được tác giả là một cây bút rất mực tài hoa, uyên bác, đồng thời hiểu được trên nét lớn phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân sau Cách mạng tháng Tám 1945.

IV – HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP NÂNG CAO

Hai tác phẩm *Chữ người tử tù* và *Người lái đò Sông Đà* không thuộc cùng một thể loại (một đằng là truyện ngắn, một đằng là tùy bút). Vậy chỉ nên so sánh về tư tưởng thẩm mỹ mà thôi. Nghĩa là chỉ trả lời các câu hỏi :

- Cảm hứng thẩm mỹ hướng về quá khứ, hiện tại hay tương lai ?
- Quan sát và diễn tả con người thường nghiêng về phương diện nào ?
- Nhân vật tài hoa nghệ sĩ thuộc loại người nào trong xã hội ?

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

– Nguyễn Đăng Mạnh, *Người lái đò tài hoa trí dũng trên một dòng sông hung bạo và trữ tình*, trong sách *Những bài giảng về tác gia văn học*, tập 1, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1999, tr. 135 - 141.

– Nguyễn Tuân – *Về tác gia và tác phẩm*, Tôn Thảo Miên tuyển chọn và giới thiệu, NXB Giáo dục, 2007.